

Số: /QĐ-UBND

Long An, ngày tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch truyền thông, khử trùng tiêu độc
và phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 924/TTr-SNN ngày 20/02/2020 và ý kiến của Sở Tài chính tại văn bản số 543/STC-HCSN ngày 13/02/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Kế hoạch truyền thông, khử trùng tiêu độc và phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2020 (*đính kèm*).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

Về kinh phí: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc thống nhất với Sở Tài chính để giải quyết kinh phí cụ thể.

Điều 3. Chánh Văn phòng ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnhsx;
- CC Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản;
- Phòng KTTTC; Ban NCTCD;
- Lưu: VT, SNN, Nguyen.

QD_KH_PCDB_TREN_CAN_2020 (924)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Cảnh

NỘI DUNG CHÍNH
KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG, KHỬ TRÙNG TIÊU ĐỘC
VÀ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐÔNG VẬT TRÊN CẠN NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2020 của UBND tỉnh)

I. KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG, KHỬ TRÙNG TIÊU ĐỘC VÀ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐÔNG VẬT TRÊN CẠN NĂM 2020

1. Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh Cúm gia cầm năm 2020 (kèm theo Kế hoạch số 898/KH-SNN ngày 19/02/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

a) Nội dung thực hiện:

- **Tiêm phòng bệnh và khi có dịch xảy ra:** Ngân sách tỉnh cấp **2.661.600** liều vắc-xin Cúm gia cầm để tiêm phòng miễn phí cho các hộ chăn nuôi vịt (ngan, vịt thịt và vịt đẻ) trên toàn địa bàn tỉnh, có quy mô đàn từ 2.000 con trở xuống và tiêm phòng miễn phí để bao vây ổ dịch hoặc nghi nhiễm Cúm gia cầm (vùng tiêm phòng căn cứ theo khoanh vùng dịch tế bệnh), đối tượng tiêm phòng là những hộ chăn nuôi gia cầm có quy mô tổng đàn dưới 2.000 con. Tiền công tiêm phòng thu trực tiếp từ người chăn nuôi theo quy định hiện hành.

- **Giám sát dịch tế bệnh:** Lấy mẫu giám sát sự lưu hành vi rút và giám sát khả năng bảo hộ sau tiêm phòng.

- **Kinh phí vận chuyển vắc-xin:** Vận chuyển vắc-xin trong 2 đợt triển khai tiêm phòng.

b) Dự toán kinh phí:

- Mua **2.661.600** liều vắc-xin: 950.191.200 đồng.

- Giám sát sau tiêm phòng, giám sát sự lưu hành: 220.000.000 đồng.

- Kinh phí vận chuyển vắc-xin: 12.000.000 đồng.

Kinh phí dự toán: **1.182.191.200 đồng** (một tỷ, một trăm tám mươi hai triệu, một trăm chín mươi một ngàn, hai trăm đồng).

2. Kế hoạch phòng, chống bệnh Lở mồm long móng gia súc năm 2020 (kèm theo Kế hoạch số 899/KH-SNN ngày 19/02/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

a) Nội dung thực hiện:

*** Tiêm phòng bệnh**

- **Nguồn vắc-xin Trung ương:** Cấp **44.000** liều vắc-xin LMLM 2 type (O, A) để tiêm phòng miễn phí đàn trâu, bò trên địa bàn 06 huyện, thị biên giới (Tân Hưng, Vĩnh Hưng, Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Đức Huệ và thị xã Kiến Tường) thuộc Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh LMLM giai đoạn 2016 - 2020.

- **Nguồn vắc-xin tỉnh:** Cần **50.300 liều** vắc-xin LMLM 1 type (O) (trong đó: 13.880 liều tồn kho, mua thêm 36.420 liều) và **55.100 liều** vắc-xin LMLM 2 type (O, A) (trong đó: 40.100 liều tồn kho, mua thêm 15.000 liều). Sử dụng vắc-xin để tiêm phòng miễn phí theo quy mô chăn nuôi, theo từng đối tượng cụ thể như sau:

+ Trên bò sữa: Hộ chăn nuôi bò sữa trong tỉnh có quy mô tổng đàn không quá 20 con bò cái/hộ (≤ 20 con bò cái), chỉ tiêm phòng trên bò cái; tiêm phòng 1 liều/con/năm, 1 đợt/năm (tiêm phòng trong đợt I).

+ Đối với hộ chăn nuôi trâu, bò, dê có quy mô tổng đàn từ 20 con trở xuống (≤ 20 con) trên địa bàn 4 huyện vùng đệm gồm: Tân Thạnh, Thủ Thừa, Bến Lức và Đức Hòa (tiêm phòng trong đợt II).

+ Đối với mô hình điểm chăn nuôi bò thịt ứng dụng công nghệ tiên tiến và quy trình quản lý thực hành chăn nuôi tốt VietGAHP huyện Đức Hòa, Đức Huệ; tiêm phòng 1 liều/con/năm, 1 đợt/năm (tiêm phòng trong đợt II).

+ Đối với hộ chăn nuôi heo có quy mô không quá 50 con (≤ 50 con) thuộc các huyện: Đức Hòa, Bến Lức, Châu Thành, Tân Trụ, thành phố Tân An; các xã GAHP tính đến 31/12/2017 (Dự án LIFSAP), các xã nông thôn mới (NTM) được công nhận tính đến 30/10/2019, tiêm phòng 1 liều/con/đợt, 2 đợt/năm.

+ Đàn heo của Trung tâm Giống vật nuôi được hỗ trợ vắc-xin, 2 đợt/năm.

Các hộ chăn nuôi gia súc được trợ vắc-xin miễn phí, chủ hộ phải trả công tiêm phòng theo quy định hiện hành.

* **Tiêm phòng khi có dịch xảy ra:** Sử dụng vắc-xin để tiêm phòng miễn phí theo quy mô chăn nuôi, cụ thể:

+ Đối với đàn heo có quy mô chăn nuôi từ 100 con trở xuống/hộ (≤ 100 con): Lượng vắc-xin hỗ trợ tối đa đủ để tiêm phòng ≤ 50 con/hộ, công tiêm phòng (≤ 50 con) thực hiện theo quy định hiện hành.

+ Đối với trâu, bò, dê: Tiêm phòng miễn phí đối với hộ chăn nuôi trâu, bò, dê có quy mô tổng đàn không quá 20 con (≤ 20 con). Công tiêm phòng thực hiện theo quy định hiện hành.

Đối tượng không được tiêm phòng miễn phí: Ngoài các đối tượng trên, chủ hộ chăn nuôi phải tự mua vắc-xin tiêm phòng theo hướng dẫn của ngành thú y.

* **Giám sát dịch tễ bệnh**

- Giám sát sự lưu hành vi rút.

- Giám sát sau tiêm phòng đánh giá khả năng bảo hộ của vắc xin.

* **Vận chuyển vắc-xin:** Vận chuyển vắc-xin về địa phương trong các đợt triển khai tiêm phòng.

b) Dự toán kinh phí:

- Mua 36.420 liều vắc-xin type O: 688.338.000 đồng.

- Mua 15.000 liều 2 type (O, A): 409.500.000 đồng.

- Giám sát dịch tễ bệnh: 220.000.000 đồng.

- Kinh phí vận chuyển vắc-xin: 24.000.000 đồng.

Dự toán kinh phí: **1.341.838.000 đồng** (một tỷ, ba trăm bốn mươi một triệu, tám trăm ba mươi tám ngàn đồng).

3. Kế hoạch khử trùng tiêu độc chuồng trại chăn nuôi năm 2020 (kèm Kế hoạch số 893/KH-SNN ngày 19/02/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Ngân sách tỉnh cấp dự phòng chống dịch: **5.000 lít** thuốc sát trùng, sử dụng khi có dịch xảy ra, cụ thể:

- Sử dụng phun xịt nơi xảy ra dịch và khu vực có nguy cơ (Đại, PRRS, LMLM, Cúm gia cầm, Dịch tả heo cổ điển, Dịch tả heo Châu Phi, ...).

- Tùy theo tình hình dịch tễ và quy mô dịch bệnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh cấp bổ sung thuốc sát trùng chống dịch.

- Mỗi huyện, thị xã, thành phố thành lập các Tổ phun xịt thuốc sát trùng tùy theo diễn biến của các ổ dịch, chi phí phun xịt thực hiện theo quy định hiện hành.

Dự toán kinh phí: **761.250.000 đồng** (bảy trăm sáu mươi một triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Kế hoạch phòng, chống bệnh Tai xanh trên heo năm 2020 (kèm theo Kế hoạch số 900/KH-SNN ngày 19/02/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Tiêm phòng khi có dịch xảy ra: 50.000 liều vắc-xin Tai xanh (tồn kho năm 2019), cụ thể:

- Cấp vắc-xin miễn phí khi có quyết định công bố dịch PRRS hoặc các trường hợp nhỏ lẻ chưa đủ điều kiện công bố dịch, tùy theo diễn biến dịch bệnh Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, giải quyết vắc-xin sử dụng tiêm phòng bao vây hạn chế dịch bệnh lây lan rộng.

- Đối tượng tiêm phòng miễn phí:

+ Đối với đàn heo có quy mô chăn nuôi từ 100 con trở xuống/hộ (≤ 100 con): Lượng vắc-xin hỗ trợ tối đa đủ để tiêm phòng ≤ 50 con/hộ, công tiêm phòng (≤ 50 con) thực hiện theo quy định hiện hành.

+ Đối với đàn heo có quy mô chăn nuôi trên 100 con/hộ (> 100 con) chủ hộ phải làm cam kết tiêm phòng bắt buộc cùng thời điểm với đợt tiêm phòng, dưới sự giám sát của Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ hộ chi trả tiền vắc-xin và công tiêm phòng.

- Tùy theo tình hình dịch tễ và quy mô dịch bệnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh cấp bổ sung vắc-xin PRRS chống dịch.

5. Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại năm 2020 (kèm theo Kế hoạch số 901/KH-SNN ngày 19/02/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

a) Nội dung thực hiện:

- Tiêm phòng bắt buộc cho toàn bộ chó, mèo khỏe mạnh thuộc diện tiêm trên địa bàn toàn tỉnh.

- Loại vắc-xin sử dụng: Vắc-xin Rabisin hoặc Rabigen (vắc-xin vô hoạt).
Cách sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo: Trả toàn bộ phí, lệ phí tiêm phòng đại cho vật nuôi của mình (tiền vắc-xin, dây đeo cổ, công tiêm phòng, sổ quản lý nuôi chó, ...).

b) Kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí Phát triển sự nghiệp của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản: **181.190.000 đồng** (một trăm tám mươi một triệu, một trăm chín mươi ngàn đồng).

6. Kế hoạch truyền thông phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm tỉnh Long An năm 2020 (kèm theo Kế hoạch số 903/KH-SNN ngày 19/02/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

a) Nội dung thực hiện:

- Triển khai Luật Thú y năm 2015 và các văn bản hướng dẫn liên quan. An toàn sinh học (ATSH), quản lý trong chăn nuôi, tiêm phòng vắc-xin phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên gia súc, gia cầm.

- Đối tượng tập huấn: Cán bộ thú y huyện, tỉnh; hộ chăn nuôi.

b) Kinh phí thực hiện: 561.222.000 đồng (năm trăm sáu mươi một triệu, hai trăm hai mươi hai ngàn đồng). Trong đó:

+ Nguồn kinh phí Tỉnh: 253.920.000 đồng.

+ Nguồn kinh phí Phát triển sự nghiệp Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản: 307.302.000 đồng.

7. Kế hoạch phòng chống bệnh Dịch tả heo Châu phi năm 2020 (kèm theo Kế hoạch số 902/KH-SNN ngày 19/02/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

a) Nội dung thực hiện:

- Phòng dịch: Tuyên truyền và giám sát dịch tễ bệnh.

- Chống dịch: Xử lý ổ dịch; khoanh vùng ổ dịch; kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ; quản lý chăn nuôi, an toàn sinh học, tái đàn sau khi hết dịch; thông tin tuyên truyền; vệ sinh tiêu độc khử trùng.

b) Kinh phí thực hiện: 745.000.000 đồng (bảy trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

c) Nguồn thuốc sát trùng TW hỗ trợ chống dịch năm 2019 còn tồn: 7.300 lít.

II. TỔNG DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kế hoạch truyền thông, khử trùng tiêu độc và phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn tỉnh Long An năm 2020 với tổng kinh phí là **5.973.891.200 đồng** (năm tỷ, chín trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm chín mươi một ngàn, hai trăm đồng). Trong đó:

- Nguồn kinh phí Trung ương: Dự kiến Trung ương cấp cho tỉnh 44.000 liều vắc xin LMLM (tương đương: $44.000 \text{ liều} \times 27.300 \text{ đồng/liều} = 1.201.200.000 \text{ đồng}$).

Thuộc sát trùng Trung ương cấp chống dịch bệnh Dịch tả heo Châu Phi năm 2019 còn tồn: 7.300 lít.

- Nguồn kinh phí của tỉnh: 4.284.199.200 đồng (*bốn tỷ, hai trăm tám mươi bốn triệu, một trăm chín mươi chín ngàn, hai trăm đồng*), cụ thể:

+ Kế hoạch Phòng chống bệnh Cúm gia cầm: 1.182.191.200 đồng.

+ Kế hoạch Phòng chống bệnh LMLM gia súc: 1.341.838.000 đồng.

+ Kế hoạch Khử trùng tiêu độc chuồng trại chăn nuôi: 761.250.000 đồng.

+ Kế hoạch Phòng chống bệnh Dịch tả heo Châu Phi: 745.000.000 đồng.

+ Kế hoạch Truyền thông phòng chống dịch bệnh: 253.920.000 đồng.

- Nguồn kinh phí Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản: 488.492.000 đồng (*bốn trăm tám mươi tám triệu, bốn trăm chín mươi hai ngàn đồng*).

+ Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại: 181.190.000 đồng.

+ Kế hoạch Truyền thông phòng chống dịch bệnh: 307.302.000 đồng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Cảnh